TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HSST
Ngày: 17-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Sinh
Bà Nguyễn Thị Loan

Thư ký phiên toà: Bà Trần Minh Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa *tham gia phiên toà*: Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST- QĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Tào Ngọc T, sinh năm 1990

HKTT: Phố 2, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tào Văn C, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1962; Chưa có vợ, con ; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 29/4/2022 đến ngày 02/5/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Một thành viên Bệnh viện đa khoa H
Địa chỉ: Số 595 đường N, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Đ-Tổng Giám đốc.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu làm bằng tốt nghiệp và bảng điểm giả để tìm việc làm nên vào khoảng tháng 3 năm 2017, Tào Ngọc T truy cập mạng xã hội facebook trang chuyên làm bằng, cấp giả các loại và nhắn tin trao đổi với một người không rõ nhân thân, lai lịch để đặt mua 01 (một) bằng tốt nghiệp Đại học và 01 (một) bảng điểm giả của Trường Đại học Y Hà Nội mang tên Tào Ngọc T với giá thoả thuận 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). T chuyển khoản đặt cọc trước 2.000.000đ, đến khoảng tháng 5 năm 2017 thì T nhận được giấy tờ giả qua đường chuyển phát bưu điện và chuyển nốt số tiền còn lại.

Sau khi đã có Bằng tốt nghiệp giả và bảng điểm giả, để có thể làm hồ sơ xin việc, Thanh đã mang đến Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để phô tô công chứng. Khoảng tháng 6 năm 2017, Tào Ngọc T mang hồ sơ xin việc đến Bệnh viện đa khoa T để xin việc và đã được bố trí làm việc tại Khoa Nội - Nhi của Bệnh viện. Khi thử việc, xác định T không có trình độ chuyên môn nên Bệnh viện đa khoa T không tiếp nhận, do đó T rút hồ sơ xin việc về.

Ngày 14/7/2017, Tào Ngọc T sử dụng bằng Đại học và bảng điểm giả đã được phô tô công chứng làm hồ sơ xin việc rồi đến Bệnh viện đa khoa H, tỉnh Thanh Hóa để nộp. T nói đang theo học Bác sỹ nội trú tại Học viện Quân y nên đề nghị Bệnh viện nếu tuyển dụng thì không được giữ bằng đại học gốc mà chỉ được giữ bản phô tô công chứng.

Với chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao vào làm việc nên ông Nguyễn Văn Đ là Tổng giám đốc Công ty TNHH một thành viên Bệnh viện đa khoa H đã tin tưởng vào bằng cấp của T nên chấp thuận yêu cầu của T. Ngày 15/7/2017, sau khi thỏa thuận, Bệnh viện đa khoa H đồng ý chi trả chế độ đãi ngộ nhân tài cho T là 320.000.000đ (Ba trăm hai mươi triệu đồng). Hai bên ký Hợp đồng lao động và Phụ lục hợp đồng, đồng thời Bệnh viện đã chuyển toàn bộ số tiền đãi ngộ này cho T. Số tiền này, T đã sử dụng để mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX BKS 36B5-903.26 để lấy phương tiện đi lại, gửi tiết kiệm ngân hàng 30.000.000đ. Số tiền còn lại T chi tiêu cá nhân.

Đến ngày 12/10/2017, T bắt đầu đến Bệnh viện đa khoa H để đi làm. Quá trình làm việc, nhân viên của Bệnh viện phát hiện T là người không có trình độ chuyên môn, năng lực và nghi vấn đã sử dụng bằng cấp giả nên ngày 16/10/2017, đại diện của Bệnh viện đã trình báo Công an phường Đ, thành phố H. Công an phường đã lập Biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm.

Ngày 06/11/2017, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định các tài liệu, mẫu chữ ký và con dấu. Tại Bản kết luận giám định số 2223/KLGĐ-PC54 ngày 17/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chữ ký đứng tên Nguyễn Đức H ở mục "Hiệu trưởng" của tài liệu cần giám định so với chữ ký đứng tên Nguyễn Đức H của tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra; Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Trường Đại học Y Hà Nội" ở mục "Hiệu trưởng", "TL/Hiệu trưởng-Trưởng phòng QL đào

tạo" của tài liệu cần giám định so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung của tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra. Tào Ngọc T đã nhận được Thông báo về kết luận giám định.

Ngày 06/02/2018, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thanh Hoá đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Khởi tố bị can đối với Tào Ngọc T.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Tào Ngọc T đã bỏ trốn. Ngày 13/02/2018, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thanh Hoá đã ra Quyết định truy nã. Đến ngày 29/4/2022, Thanh bị bắt tại Thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định truy nã.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu sau: 01điện thoại di động Iphone5 màu trắng-vàng; 01 điện thoại di động Nokia 3310, màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NVX BKS 36B5-903.26; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Tào Ngọc T; 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Trường Sơn-SG mang tên Tào Ngọc T với số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng); Tiền Việt Nam đồng 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Sau khi bị bắt truy nã, Tào Ngọc T tự nguyện giao nộp số tiền 260.000.000đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) để khắc phục hậu quả.

Phần dân sự: Đối với số tiền trong sổ tiết kiệm Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam của Tào Ngọc T, quá trình điều tra xác định đây là số tiền mà Tào Ngọc T có được từ việc nhận chế độ đãi ngộ của Bệnh viện đa khoa H; Tào Ngọc T đề nghị xin được rút số tiền trên để khắc phục hậu quả. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thanh Hoá đã trích xuất và áp giải bị can Tào Ngọc T đến Ngân hàng để làm thủ tục rút toàn bộ số tiền (cả gốc và lãi) 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng).

Về tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền Cơ quan điều tra thu giữ và tiền bị can T giao nộp, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại 307.000.000đ (Ba trăm lẻ bảy triệu đồng) cho Bệnh viện đa khoa H. Bệnh viện đa khoa Hợp Lực đã nhận lại số tiền nêu trên, và không còn yêu cầu đề nghị gì khác về phần dân sự.

- Đối với 02 (hai) chiếc điện thoại di động đã thu giữ, xác định đây là tài sản cá nhân của Tào Ngọc T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Quá trình làm việc, Tào Ngọc T đề nghị được nhận lại tài sản và uỷ quyền cho mẹ đẻ là bà Phạm Thị T được nhận lại tài sản. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thanh Hoá đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho bà Phạm Thị T.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamha BKS 36B5-903.26 và 01 (một) giấy đăng ký xe mang tên Tào Ngọc T, Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Thanh Hóa chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người làm bằng Đại học giả mà Tào Ngọc T khai nhận đã đặt mua qua mạng nhưng T không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch và chưa gặp bao giờ nên chưa có căn cứ để xác minh, xử lý. Khi xác định được, Cơ quan điều tra sẽ xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với số tài khoản mà Tào Ngọc T khai nhận đã chuyển tiền để mua bằng giả. Quá trình điều tra, chưa có căn cứ xác minh và làm việc được với chủ tài khoản này. Khi xác định được Cơ quan điều tra sẽ xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, Tào Ngọc T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ.

Tại cáo trạng số 224/CTr-VKS, ngày 11/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Tào Ngọc T về tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức",* theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi thụ lý hồ sơ vụ án, xét thấy:

Sau khi bị Cơ quan điều tra triệu tập, lấy lời khai theo đơn tố giác tội phạm của Bệnh viện đa khoa H, Tào Ngọc T không trả lại số tiền 320.000.000đ cho Bệnh viện, không thực hiện cam kết trong phụ lục Hợp đồng lao động và đã bỏ trốn. Ngày 13/02/2018, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã ra Quyết định truy nã đối với T. Ngày 29/4/2022, Thanh bị bắt tại Thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định truy nã. Sau khi bị bắt, T mới trả lại tiền cho Bệnh viện đa khoa H để khắc phục hậu quả.

Như vậy T đã nhận được số tiền đó từ một giao dịch bằng hình thức Hợp đồng rồi bỏ trốn và đã chiếm đoạt số tiền này. Hành vi này của T có dấu hiệu *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 (Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015).

Do đó, ngày 07/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 16/2022/HSST-QĐ để điều tra, làm rõ: Mục đích bỏ trốn của Tào Ngọc T sau khi khai báo với cơ quan Công an theo tin tố giác tội phạm của Công ty cổ phần Hợp lực và Lý do T không trả lại số tiền 320.000.000đ cho Bệnh viện đa khoa H sau khi có đơn tố giác tội phạm của Bệnh viện H và không thực hiện cam kết bồi thường trong Hợp đồng lao động.

Ngày 30/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa có Công văn số 03/CV-VKSTP về việc Trả hồ sơ để xét xử theo quy định, với nội dung:

- T khai nhận bỏ trốn sang Trung Quốc đi làm với mục đích khắc phục hậu quả cho Bệnh viện Đa khoa H. Mục đích bỏ trốn của T không phải sau khi chiếm đoạt được tài sản; T sau khi nhận được tài sản của Bệnh viện vẫn đi làm bình thường. T bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan điều tra và không biết mình bị khởi tố. Mặt khác, ngay sau khi bị tố giác, Th đã giao nộp 01 sổ tiết kiệm và 10.000.000đ, 01 xe máy mua bằng tiền hỗ trợ của Bệnh viện để CQĐT quy trữ đảm bảo cho việc khắc phục hậu quả do hành vi bất hợp pháp của T gây ra.

- T xin vào bệnh viện đa khoa H trên cơ sở hợp đồng giữa người sử dụng lao động và người lao động, nếu xảy ra tranh chấp thì quan hệ lao động điều chỉnh, không phải ký kết bằng hình thức hợp đồng do quan hệ dân sự điều chỉnh, sau đó bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản. Do đó, hành vi của Tào Ngọc T không có dấu hiệu "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Kèm theo công văn, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Tào Ngọc T phạm tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức",* đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho Tào Ngọc T: Một xe máy nhãn hiệu Yamha, BKS 36B5-903.26 và Một giấy đăng ký xe mang tên Tào Ngọc T.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tào Ngọc T thừa nhận: Để có việc làm, Tào Ngọc T đã đặt mua của một người không quen biết trên mạng xã hội 01 (một) bằng tốt nghiệp đại học và 01 (một) bảng điểm giả của Trường Đại học Y Hà Nội. Ngày 14/7/2017, Thanh sử dụng bằng Đại học và bảng điểm giả đã được phô tô công chứng đến Bệnh viện đa khoa H, tỉnh Thanh Hóa để nộp hồ sơ xin việc. Ngày 15/7/2017 Bệnh viện đa khoa H đã tin tưởng vào bằng cấp, kết quả học tập, chấp thuận hồ sơ xin việc của T và ký hợp đồng lao động, T đã nhận số tiền đãi ngộ là 320.000.000đ (Ba trăm hai mươi triệu đồng). Số tiền này Thanh đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Quá trình làm việc tại Bệnh viện thì bị phát hiện bằng Đại học Y Hà Nội của T là giả.

Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 nhưng Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành của bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14… về quy định có lợi cho người phạm tội, thấy: Tại khoản 1 Điều 267 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định về *"Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức"* có khung hình phạt cao hơn khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 về *"Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* nên hành vi trên đây của bị cáo Tào Ngọc T được áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 để giải quyết.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Tào Ngọc T về tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 là chưa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo vì: Bị cáo Tào Ngọc T đặt mua Bằng đại học và Bảng điểm giả này của một người không quen biết trên mạng xã hội. Sau khi nhận các tài liệu giả này, T không có hành vi in, viết thêm thông tin hay khắc thêm con dấu. Do đó, hành vi của T chỉ sử dụng giấy tờ giả để đi xin việc chứ không có hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Tào Ngọc T có đủ các dấu hiệu cấu thành tội *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của Tào Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, gây mất trật tự trị an. Do đó cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho Bệnh viện đa khoa H. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về phần dân sự: Đối với số tiền Cơ quan điều tra thu giữ và tiền Tào Ngọc T giao nộp, Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại 307.000.000đ (Ba trăm lẻ bảy triệu đồng) cho Bệnh viện đa khoa H. Bệnh viện đa khoa H đã nhận lại số tiền trên, Bệnh viện Đa khoa H không còn yêu cầu đề nghị gì khác về phần dân sự cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamha BKS 36B5-903.26 và 01 (một) giấy đăng ký xe mang tên Tào Ngọc T. Mặc dù bị cáo mua xe bằng nguồn tiền chi trả chế độ đãi ngộ nhưng sau khi bị bắt, bị cáo đã trả lại tiền cho Bệnh viện đa khoa H. Bệnh viện cũng đề nghị trả lại xe cho Tào Ngọc T. Do đó trả lại cho bị cáo chiếc xe trên là phù hợp.

[7] Về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản:

- Tại biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm ngày 16/10/2017 (BL 45), Người đại diện của Công ty cổ phần H tố giác nội dung *"Ngày 14/7/2017, bộ phận văn phòng của Công ty nơi tôi làm việc có tiếp nhận hồ sơ xin việc của anh Tào Ngọc T, sinh năm 1990 ở xã H, thành phố H vào làm ở Bệnh viện đa khoa H. Đến ngày 15/7/2017, anh T đến gặp tôi và ông Nguyễn Văn Đ - Chủ tịch Công ty để thương thảo, ký kết hợp đồng. Anh T có hỏi về chế độ đãi ngộ khi vào Bệnh viện để làm việc. Qua xem hồ sơ thì T có bằng tốt nghiệp của Đại học Y Hà Nội và bảng điểm nhưng đều là bản photo, vì vậy chúng tôi thông báo cho T biết nếu vào làm việc sẽ nhận được số tiền 300.000.000đ. T đồng ý, T còn nói là đang học Bác sỹ nội trú ở Học viện Quân y và đang khó khăn tiền bạc nên chúng tôi đồng ý hỗ trợ thêm cho T 20.000.000đ. Sau khi thống nhất, chúng tôi ký kết hợp đồng, đồng thời sau khi ký kết, chúng tôi đã chuyển số tiền 320.000.000đ. Tiếp đó, T vào làm tại khoa Nội I, tuy nhiện quá trình làm việc chúng tôi phát hiện chuyên môn của T có vấn đề. Vì vậy nghi ngờ T sử dụng bằng giả để xin việc nên đến cơ quan Công an báo cáo đề nghị xác minh, làm rõ".*

- Tại Phụ lục Hợp đồng lao động số 758/HL-PLHĐ ngày 15/7/2017 (BL 52) được ký giữa ông Nguyễn Văn Đ-Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Bệnh viện đa khoa H với Tào Ngọc T có nội dung "*2. Bên A hỗ trợ bên B số tiền 320.000.000đ, (Trong đó 20.000.000đ là tiền hỗ trợ chi phí ôn thi Bác sỹ nội trú). Số tiền này bên B được nhận sau khi ký kết hợp đồng với bên A"... "II. Nếu bên B vi phạm một trong các quy định trên...thì bên B phải chấp thuận bồi thường một lần cho bên A số tiền 600.000.000đ..."*.

- Tại bản tự khai ngày 17/10/2017 (BL 113-114) T khai *"Tôi cầm bằng sang Bệnh viện H và được Chủ tịch Hội đồng quản trị ưu đãi nhân tài với số tiền 320.000.000đ...Tôi nhận số tiền đó để được xin đi học các chứng chỉ khác, nếu không làm cho H sẽ phải đền lại số tiền 600.000.000đ"*.

- Về số tiền 320.000.000đ Tào Ngọc T được Bệnh viện H chi theo chế độ đãi ngộ nhân tài. Bản thân T khi nhận số tiền này, T biết rõ không đủ tiêu chuẩn để được hưởng do bằng Đại học mà Tsử dụng là bằng giả nhưng T vẫn nhận để chi tiêu cá nhân. Sau khi bị phát hiện hành vi sử dụng bằng giả, cơ quan Công an triệu tập T đến làm việc, Tại bản tự khai ngày 16/10/2017 (BL 110), Tào Ngọc T thừa nhận hành vi sử dụng bằng đại học giả để xin việc và đã nhận số tiền được đãi ngộ 320.000.000đ của Bệnh viện H. T khai số tiền này đã chi tiêu cá nhân, còn bằng gốc và điểm gốc giả T mang đi gửi đề phòng bị mất.

- Tại đơn xin khắc phục hậu quả (BL77) T khai *"Vào năm 2017, tôi có sử dụng bằng giả để đến Bệnh viện đa khoa H để xin việc. Sau khi được ký hợp đồng, tôi đã được nhận số tiền 320.000.000đ. Sau khi phạm tội, tôi bỏ trốn đi làm ăn, đến ngày 29/4/2022 tôi bị bắt truy nã".*

Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng số 224/CTr-VKS ngày 11/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá. Theo giới hạn xét xử được quy định tai khoản 1 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án chỉ xét xử những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Để tránh việc bỏ lọt tội phạm, căn cứ khoản 4 Điều 153 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử kiến nghị và yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tiếp tục truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Tào Ngọc T về hành vi "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 341; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Tào Ngọc T phạm tội *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*.

Xử phạt: Bị cáo Tào Ngọc T 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho Tào Ngọc T:

- Một xe máy nhãn hiệu Yamha, màu xám đen, loại xe NVX, BKS 36B5-903.26. Xe không có gương chiếu hậu. Xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.
- Một giấy đăng ký xe mang tên Tào Ngọc T.

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 173/2022/THA ngày 12/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa với Công an thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14. Bị cáo Tào Ngọc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Trương Thị Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.